

TỈNH ỦY BẮC GIANG

*

Số 496-QĐ/TU

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Bắc Giang, ngày 11 tháng 01 năm 2023

QUY ĐỊNH

về công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ tỉnh Bắc Giang

Căn cứ Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam;

Căn cứ Quy định số 164-QĐ/TW ngày 01/02/2013 của Bộ Chính trị về chế độ bồi dưỡng, cập nhật kiến thức đối với cán bộ, lãnh đạo, quản lý các cấp; Quy định số 57-QĐ/TW ngày 08/02/2022 của Ban Bí thư về đối tượng, tiêu chuẩn và phân cấp đào tạo lý luận chính trị; Nghị định số 101/2017/NĐ-CP ngày 01/9/2017, Nghị định số 89/2021/NĐ-CP ngày 18/10/2021 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 101/2017/NĐ-CP về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức;

Căn cứ Quy chế làm việc số 01-QC/TU ngày 18/11/2020 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XIX, nhiệm kỳ 2020-2025; Quy định số 494-QĐ/TU ngày 10/01/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về phân cấp quản lý tổ chức bộ máy và cán bộ;

Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Quy định về công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ tỉnh Bắc Giang như sau:

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi

Quy định này quy định đối tượng, mục tiêu, quan điểm, nguyên tắc, nội dung, hình thức, điều kiện, quyền lợi, trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức và thẩm quyền trách nhiệm của các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị liên quan trong công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức của tỉnh.

2. Đối tượng áp dụng

Cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan Đảng, Nhà nước, mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội, đơn vị sự nghiệp, doanh nghiệp Nhà nước, các cơ quan ngành dọc Trung ương, lực lượng vũ trang đóng trên địa bàn tỉnh. Cán bộ, công chức, người hoạt động không chuyên trách ở xã, phường, thị trấn (*gọi chung là cán bộ*).

Các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị và các trường, trung tâm được giao nhiệm vụ đào tạo, bồi dưỡng cán bộ.

Điều 2. Mục tiêu, quan điểm, nguyên tắc đào tạo, bồi dưỡng

1. Mục tiêu

Nâng cao trình độ lý luận chính trị, kiến thức, kỹ năng lãnh đạo, quản lý, kỹ năng điều hành, phương pháp thực hiện nhiệm vụ, công vụ cho đội ngũ cán bộ, nhất là đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp; góp phần xây dựng đội ngũ cán bộ của tỉnh vững vàng về chính trị, tinh thông nghiệp vụ, có kiến thức, kỹ năng, tư duy đổi mới, đủ năng lực lãnh đạo, quản lý thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị của tỉnh và hội nhập quốc tế.

2. Quan điểm

Cấp ủy, tổ chức đảng, lãnh đạo các cơ quan, đơn vị thống nhất lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ theo thẩm quyền, bảo đảm đúng đối tượng, công khai, dân chủ, minh bạch, hiệu quả; tăng cường xã hội hóa trong công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ.

3. Nguyên tắc

Đào tạo, bồi dưỡng phải căn cứ vào yêu cầu nhiệm vụ chính trị, quy hoạch cán bộ, tiêu chuẩn ngạch công chức, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức, tiêu chuẩn chức vụ lãnh đạo, quản lý và vị trí việc làm; gắn với công tác bố trí, sử dụng, quản lý cán bộ; phù hợp với kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng và nhu cầu xây dựng, phát triển nguồn nhân lực của cơ quan, địa phương, đơn vị.

Điều 3. Nội dung, loại hình tổ chức đào tạo, bồi dưỡng

1. Nội dung

1.1. Đào tạo lý luận chính trị: Sơ cấp, trung cấp, cao cấp.

1.2. Đào tạo chuyên môn: Đại học, thạc sĩ, tiến sĩ.

1.3. Bồi dưỡng: Lý luận chính trị; kiến thức quốc phòng và an ninh; kiến thức, kỹ năng quản lý nhà nước; tiếng dân tộc, tin học, ngoại ngữ; kiến thức quản lý chuyên ngành, chuyên môn, nghiệp vụ; đạo đức công vụ, đạo đức nghề nghiệp; cập nhật kiến thức mới, kiến thức hội nhập quốc tế; kiến thức, kỹ năng theo yêu cầu vị trí việc làm.

2. Loại hình tổ chức đào tạo, bồi dưỡng: Tập trung, bán tập trung, vừa làm vừa học, từ xa (*trực tuyến*).

Chương II

TỔ CHỨC ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG

Điều 4. Điều kiện, tiêu chuẩn cử cán bộ đi đào tạo, bồi dưỡng

1. Điều kiện, tiêu chuẩn chung

Trong kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

Có phẩm chất chính trị, đạo đức, ý thức tổ chức kỷ luật tốt, có tinh thần trách nhiệm trong công việc.

Có đủ các điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định của cơ sở đào tạo.

Không trong thời hạn xử lý kỷ luật, đang bị điều tra, truy tố, xét xử.

2. Điều kiện, tiêu chuẩn cụ thể

Ngoài các điều kiện chung quy định nêu trên, cán bộ được cử đi đào tạo phải bảo đảm các điều kiện, tiêu chuẩn cụ thể sau:

2.1. Đào tạo sơ cấp lý luận chính trị

2.1.1. Đối tượng:

- Đảng viên; đoàn viên, hội viên của các tổ chức chính trị - xã hội ở cơ sở.
- Người hoạt động không chuyên trách cấp xã, ở thôn, tổ dân phố và một số đối tượng khác có nguyện vọng phù hợp với yêu cầu chung.

2.1.2. Tiêu chuẩn: Tốt nghiệp trung học cơ sở trở lên.

2.2. Đào tạo trung cấp lý luận chính trị

2.2.1. Đối tượng:

- Cán bộ quy hoạch các chức danh: Cấp ủy viên cấp xã và tương đương; các chức danh chủ chốt của cấp ủy, HĐND, UBND; cấp trưởng, cấp phó mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội cấp xã.

- Cán bộ quy hoạch các chức danh: Trưởng phòng, phó trưởng phòng và tương đương cấp huyện, cấp tỉnh; trưởng phòng, phó trưởng phòng và tương đương trở lên của các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc UBND tỉnh và các cơ quan, doanh nghiệp ngành dọc Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh; lãnh đạo các doanh nghiệp nhà nước thuộc UBND tỉnh quản lý (*đơn vị cấp 2*).

- Cán bộ đương chức hoặc quy hoạch các chức danh: Trưởng, phó trung tâm, khoa, phòng, hạt, trạm, đội, chi nhánh và tương đương trực thuộc bệnh viện, trung tâm y tế cấp huyện và các ban, chi cục, đơn vị sự nghiệp công lập của Sở, cơ quan thuộc UBND tỉnh. Trưởng, phó phòng và tương đương của các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc UBND cấp huyện; hiệu trưởng, phó hiệu trưởng các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở và tương đương (*đơn vị cấp 3*).

- Cán bộ đương chức hoặc quy hoạch các chức danh: Chỉ huy trưởng ban chỉ huy quân sự cấp xã; trưởng, phó trưởng công an cấp xã (*các đối tượng khác trong quân đội, công an thực hiện theo Quy định số 57-QĐ/TW và các văn bản, hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền*).

- Cán bộ có đủ 6 năm giữ ngạch, bậc chuyên viên và tương đương; chức danh, vị trí việc làm theo quy định phải có trình độ trung cấp lý luận chính trị.

- Giảng viên giảng dạy lý luận chính trị của Trường Chính trị tỉnh và trung tâm chính trị cấp huyện.

2.2.2. Tiêu chuẩn:

- Đảng viên dự bị hoặc chính thức.
- Tốt nghiệp cao đẳng trở lên.
- Độ tuổi: Không giới hạn độ tuổi học hệ tập trung. Đối với hệ không tập trung: Nữ từ 33 tuổi, nam từ 35 tuổi trở lên.

2.2.3. Số lượng:

- Lớp hệ tập trung: Không quá 50 học viên/lớp.
- Lớp hệ không tập trung: Không quá 60 học viên/lớp.

2.3. Đào tạo cao cấp lý luận chính trị

2.3.1. Đối tượng:

- Cán bộ quy hoạch các chức danh diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý, cấp ủy viên cấp huyện và tương đương.

- Trưởng phòng và tương đương cấp huyện, cấp tỉnh; trưởng phòng và tương đương trở lên của các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc UBND tỉnh, các cơ quan, doanh nghiệp ngành dọc Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh; giám đốc các doanh nghiệp Nhà nước thuộc UBND tỉnh quản lý. Phó trưởng phòng và tương đương quy hoạch các chức danh trên.

- Giảng viên có đủ 05 năm trực tiếp giảng dạy lý luận chính trị ở Trường Chính trị tỉnh.

2.3.2. Tiêu chuẩn:

- Đảng viên chính thức.
- Tốt nghiệp đại học trở lên.
- Độ tuổi: Không giới hạn độ tuổi học hệ tập trung. Đối với hệ không tập trung: Nữ từ 38 tuổi, nam từ 40 tuổi trở lên.

2.4. Đào tạo chuyên môn

Chuyên ngành đào tạo phù hợp với chức vụ đang đảm nhiệm, chức danh quy hoạch, vị trí việc làm; có thời gian công tác từ đủ 05 năm, trong đó có 03 năm liên tục trước khi đi học hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên; không quá 40 tuổi tính đến thời điểm được cử đi đào tạo.

Điều 5. Quyền lợi, trách nhiệm của cán bộ được cử đi đào tạo, bồi dưỡng

1. Quyền lợi

Được cơ quan quản lý, sử dụng bố trí thời gian và kinh phí theo quy định; được tính thời gian đào tạo, bồi dưỡng vào thời gian công tác liên tục; được hưởng các chế độ, phụ cấp theo quy định của pháp luật.

Cán bộ được cơ quan có thẩm quyền cử đi đào tạo, bồi dưỡng ở nước ngoài được hưởng các quyền lợi nêu trên và chế độ khác theo quy định của pháp luật đối với việc cử đi đào tạo, bồi dưỡng bằng ngân sách nhà nước.

2. Trách nhiệm

Có tinh thần, thái độ học tập nghiêm túc; chấp hành tốt nội quy, quy định và chịu sự quản lý của cơ sở đào tạo, bồi dưỡng trong thời gian tham gia khóa học và bảo đảm hoàn thành nhiệm vụ học tập theo quy định.

Có trách nhiệm báo cáo kết quả học tập sau mỗi kỳ học với người đứng đầu cơ quan, đơn vị trực tiếp quản lý.

Thực hiện quy định về đền bù chi phí đào tạo theo quy định.

Điều 6. Kinh phí đào tạo, bồi dưỡng

Kinh phí đào tạo, bồi dưỡng bao gồm: Ngân sách nhà nước; kinh phí của cơ quan, đơn vị quản lý, sử dụng cán bộ; của cá nhân cán bộ được cử đi học.

Điều 7. Phân cấp nhiệm vụ đào tạo, bồi dưỡng

1. Trung tâm chính trị huyện, thành phố đào tạo sơ cấp lý luận chính trị và thực hiện đào tạo, bồi dưỡng theo Quy định số 208-QĐ/TW ngày 08/11/2018 của Ban Bí thư về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy của trung tâm chính trị cấp huyện.

2. Trường Chính trị tỉnh đào tạo trung cấp lý luận chính trị cho cán bộ của địa phương và của các cơ quan nhà nước ngành dọc Trung ương, doanh nghiệp nhà nước đóng trên địa bàn tỉnh và thực hiện đào tạo, bồi dưỡng theo Quyết định số 556-QĐ/TU ngày 13/2/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, mối quan hệ công tác của Trường Chính trị tỉnh.

3. Ban cán sự đảng UBND tỉnh chỉ đạo tổ chức thực hiện các chương trình bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp; bồi dưỡng theo yêu cầu của vị trí việc làm, kiến thức, kỹ năng chuyên ngành cho cán bộ thuộc thẩm quyền quản lý.

Chương III

QUẢN LÝ CÔNG TÁC ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG

Điều 8. Thẩm quyền cử cán bộ đi đào tạo, bồi dưỡng

1. Ban Thường vụ Tỉnh ủy ủy quyền tập thể Thường trực Tỉnh ủy (sau khi Ban Tổ chức Tỉnh ủy trình và được sự nhất trí của Thường trực Tỉnh ủy):

Quyết định cử cán bộ là Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Phó Trưởng Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh chuyên trách; Phó Chủ tịch HĐND tỉnh, UBND tỉnh đi học trong nước và nước ngoài.

2. Phó Bí thư Tỉnh ủy - Chủ tịch UBND tỉnh

Quyết định cử cán bộ diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý thuộc khối Nhà nước đi đào tạo, bồi dưỡng ở trong nước và nước ngoài (*sau khi Ban Tổ chức Tỉnh ủy trình và được sự nhất trí của Thường trực Tỉnh ủy*).

Quyết định cử cán bộ thuộc thẩm quyền đi học trong nước và nước ngoài.

3. Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy là Trưởng Ban Tổ chức Tỉnh ủy (*sau khi Ban Tổ chức Tỉnh ủy trình và được sự nhất trí của Thường trực Tỉnh ủy*):

Quyết định cử cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý thuộc khối Đảng, đoàn thể đi học trong nước và nước ngoài (*trừ các đồng chí là Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy; Phó Trưởng Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh chuyên trách; Phó Chủ tịch HĐND, UBND tỉnh*).

Quyết định cử cán bộ đi học cao cấp lý luận chính trị, đại học chính trị chuyên ngành.

4. Ban thường vụ cấp ủy cấp huyện và tương đương

Quyết định cử cán bộ thuộc thẩm quyền đi đào tạo, bồi dưỡng (*trừ các đồng chí đi bồi dưỡng theo chức danh cán bộ cấp phòng, ban khối Đảng, đoàn thể do Trung ương tổ chức*).

5. Người đứng đầu các cơ quan, đơn vị cấp tỉnh và tương đương

Quyết định cử cán bộ do cơ quan, đơn vị quản lý đi đào tạo, bồi dưỡng theo thẩm quyền.

Điều 9. Trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị trong công tác đào tạo, bồi dưỡng

1. Ban Tổ chức Tỉnh ủy

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, địa phương, đơn vị liên quan tham mưu xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ 05 năm, hằng năm của tỉnh trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy theo quy định. Kế hoạch 05 năm trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy vào năm đầu của nhiệm kỳ Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh, kế hoạch hằng năm trình Thường trực Tỉnh ủy vào tháng 11 hằng năm.

Thẩm định hồ sơ cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý đi học trong nước và nước ngoài trình Thường trực Tỉnh ủy.

Thẩm định hồ sơ cán bộ đi đào tạo cao cấp lý luận chính trị, đại học chính trị chuyên ngành. Thẩm định danh sách cán bộ cử đi học các lớp trung cấp lý luận chính trị. Chủ trì, phối hợp với Trường Chính trị tỉnh quản lý các lớp đào tạo cao cấp lý luận chính trị hệ không tập trung; tổ chức, quản lý lớp Bồi dưỡng cán bộ dự nguồn cấp ủy tỉnh, các lớp bồi dưỡng cán bộ diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý

mở tại tỉnh. Cử cán bộ đi bồi dưỡng theo chức danh cán bộ cấp phòng, ban khối Đảng, đoàn thể do Trung ương tổ chức theo quy định và phân cấp quản lý cán bộ.

Kiểm tra, giám sát các lớp đào tạo, bồi dưỡng cán bộ theo quy định.

2. Ban cán sự đảng UBND tỉnh lãnh đạo UBND tỉnh

- Chỉ đạo Sở Nội vụ: Tổng hợp nhu cầu bồi dưỡng cán bộ của các cơ quan, đơn vị khối Nhà nước, gửi Ban Tổ chức Tỉnh ủy tổng hợp, tham mưu xây dựng kế hoạch 05 năm và hằng năm; đối với kế hoạch hằng năm gửi trước ngày 01/10. Căn cứ kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, tham mưu UBND tỉnh xây dựng kế hoạch bồi dưỡng cán bộ thuộc thẩm quyền quản lý; thẩm định, trình Chủ tịch UBND tỉnh quyết định cử cán bộ đi đào tạo, bồi dưỡng theo thẩm quyền. Xây dựng, ban hành chế độ khuyến khích cán bộ không ngừng học tập nâng cao trình độ, năng lực công tác; tổ chức thực hiện chế độ đào tạo, bồi dưỡng theo quy định; quản lý và biên soạn các chương trình, tài liệu bồi dưỡng cán bộ theo thẩm quyền; quản lý cơ sở đào tạo, bồi dưỡng và đội ngũ giảng viên theo thẩm quyền; thực hiện việc thanh tra, kiểm tra hoạt động đào tạo, bồi dưỡng cán bộ theo thẩm quyền.

- Chỉ đạo Sở Tài chính: Chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ, Trường Chính trị tỉnh lập dự toán chi ngân sách cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ theo kế hoạch của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; hướng dẫn, kiểm tra việc quản lý, sử dụng và thực hiện thanh, quyết toán kinh phí đào tạo, bồi dưỡng cán bộ của các cơ quan, đơn vị theo phân cấp quản lý ngân sách hiện hành.

3. Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy

Chủ trì, phối hợp với Trường Chính trị tỉnh và các cơ quan liên quan thẩm định, hướng dẫn thực hiện nội dung, chương trình đào tạo, bồi dưỡng về lý luận chính trị, cập nhật kiến thức mới và tổ chức các lớp bồi dưỡng theo chức năng, nhiệm vụ.

4. Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy

Tham mưu giúp Ban Thường vụ Tỉnh ủy tăng cường chỉ đạo công tác kiểm tra, giám sát đối với các cơ quan, đơn vị thực hiện công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ của tỉnh.

5. Trường Chính trị tỉnh

Tổng hợp nhu cầu đào tạo lý luận chính trị của các cơ quan, đơn vị trong tỉnh, nhu cầu bồi dưỡng cán bộ của các cơ quan, đơn vị khối Đảng, đoàn thể, gửi Ban Tổ chức Tỉnh ủy để xây dựng kế hoạch 05 năm và hằng năm; đối với kế hoạch hằng năm gửi trước ngày 01/10 để tổng hợp xây dựng kế hoạch của tỉnh.

Phối hợp với Ban Tổ chức Tỉnh ủy, Sở Nội vụ và các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức các lớp đào tạo, bồi dưỡng theo kế hoạch của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

Hướng dẫn chuyên môn, hồ sơ quản lý các lớp bồi dưỡng; tổ chức bồi dưỡng,

tập huấn giảng viên cho các trung tâm chính trị cấp huyện.

6. Các đảng đoàn, ban cán sự đảng; cơ quan, đơn vị (nơi không lập ban cán sự đảng, đảng đoàn) cấp tỉnh; ban thường vụ các huyện ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy

Xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ 05 năm, hằng năm phù hợp với yêu cầu, nhiệm vụ, điều kiện của cơ quan, đơn vị.

Phối hợp với Ban Tổ chức Tỉnh ủy, Sở Nội vụ, Trường Chính trị tỉnh tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ hằng năm của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

Cử cán bộ thuộc thẩm quyền quản lý đi đào tạo, bồi dưỡng, bảo đảm đúng đối tượng, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức, tiêu chuẩn chức vụ lãnh đạo, quản lý và vị trí việc làm; gắn với công tác bố trí, sử dụng, quản lý cán bộ, phù hợp với kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng và nhu cầu xây dựng, phát triển nguồn nhân lực của cơ quan, đơn vị; tạo điều kiện để cán bộ thực hiện nhiệm vụ đào tạo, bồi dưỡng theo quy định.

Đề nghị Ban Thường vụ Tỉnh ủy (qua Ban Tổ chức Tỉnh ủy) quyết định cử cán bộ diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý đi đào tạo, bồi dưỡng theo quy định.

Điều 10. Chế độ báo cáo

1. Định kỳ hằng năm, các đảng đoàn, ban cán sự đảng; cơ quan, đơn vị (nơi không lập ban cán sự đảng, đảng đoàn); ban thường vụ các huyện ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy (qua Ban Tổ chức Tỉnh ủy) tình hình thực hiện kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức của cơ quan, đơn vị, địa phương. Thời gian gửi báo cáo trước 01/10 hằng năm (thời điểm báo cáo từ ngày 01/10 năm trước đến 30/9 của năm sau).

2. Hằng năm, Ban Tổ chức Tỉnh ủy tổng hợp, xây dựng báo cáo kết quả đào tạo, bồi dưỡng cán bộ của tỉnh; báo cáo Thường trực Tỉnh ủy trước khi ban hành kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ của tỉnh.

Chương IV

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 11. Quy định này có hiệu lực kể từ ngày ký; thay thế Quy định được ban hành kèm theo Quyết định số 148-QĐ/TU ngày 09/9/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ lãnh đạo, quản lý tỉnh Bắc Giang.

Điều 12. Trách nhiệm tổ chức thực hiện

1. Các đảng đoàn, ban cán sự đảng; cơ quan, đơn vị (nơi không lập ban cán sự đảng, đảng đoàn) cấp tỉnh; ban thường vụ các huyện ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy có trách nhiệm thực hiện Quy định này.

2. Ban Tổ chức Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Quy định này.

3. Ban cán sự đảng UBND tỉnh căn cứ Quy định này lãnh đạo UBND tỉnh chỉ đạo các sở, ngành liên quan thực hiện quản lý nhà nước về công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ theo quy định của pháp luật.

Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc phát sinh, các cơ quan, địa phương, đơn vị phản ánh về Ban Thường vụ Tỉnh ủy (qua Ban Tổ chức Tỉnh ủy tổng hợp, báo cáo) để xem xét, giải quyết.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư,
- Ban Tổ chức Trung ương, *báo cáo*
- Các đảng đoàn, ban cán sự đảng,
- Các cơ quan, sở, ban, ngành tỉnh,
- Ủy ban MTTQ và các đoàn thể tỉnh,
- Các huyện ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy,
- Các đồng chí Tỉnh ủy viên,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ**



Lê Thị Thu Hồng